

Bản án số: 57/2020/HS-ST
Ngày 26 - 8 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Cảnh;

Bà Trần Thị Kim Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Văn Th, sinh năm 1988 tại Bình Dương. Nơi cư trú: Ấp B, xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hùng Kh, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; bị cáo có vợ tên Bồ Thị Ngọc B, sinh năm 1990; bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Không, tiền sự: 01. Ngày 07/3/2019, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Đỗ Văn Th. Ngày 07/6/2019, đã chấp hành xong thời hạn giáo dục tại xã theo Quyết định số 05 ngày 07/3/2019.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Bồ Thị Ngọc B, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Ấp C, xã T B, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

2. Bà Trần Kim Ph, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Ấp Bó Lá, xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

3. Bà Phan Thị Kim M, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Ấp a, xã HH, huyện

Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Thế C. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 03/11/2019, Đỗ Văn Th đón xe khách từ xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đến Bến xe An Sương Thành phố Hồ Chí Minh hỏi mua ma túy đá của người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 2.000.000 đồng để sử dụng, người đàn ông đồng ý và nói Th đứng đợi trước cổng Bến xe An Sương. Người đàn ông điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đi lấy ma túy, khoảng 15 phút sau, người đàn ông quay lại đưa cho Th 01 bìch ma túy, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, Th trả cho người đàn ông số tiền 2.000.000 đồng. Th bỏ ma túy vào trong túi quần và đón xe khách về chòi lá trong lô cao su của nhà mình tại tổ 2, Ấp B, xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Th cất giấu ma túy trong hộp thiếc, bên ngoài là hộp nhựa màu đỏ để ở cạnh cửa chính của chòi lá. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Nguyễn Thế C điều khiển xe mô tô biển số 61FD-xxxx đến chòi lá của Th và 01 người bạn của Th tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) đến chòi lá của Th để phụ Th xây hàng rào. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, sau khi nhậu tại chòi lá của Th xong, Th rủ C, B cùng sử dụng ma túy, C đồng ý còn B không sử dụng ma túy. Th lấy một ít ma túy đựng trong hộp thiếc màu đỏ bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy, số ma túy còn lại tiếp tục cất vào hộp thiếc rồi cùng C sử dụng ma túy. Khi Th, C đang sử dụng ma túy thì lực lượng Công an xã P và Công an huyện Phú Giáo kiểm tra hành chính, Th, B bỏ chạy thoát, còn C bị bắt giữ cùng tang vật gồm:

- 01 hộp nhựa màu đỏ, 01 bóp da màu đen, 01 chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Văn Th và 01 hộp thiếc màu đỏ;

- 01 bìch nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (ngghi vẩn là ma túy) và 01 cân tiểu ly.

- 02 cái khò lửa; 01 dụng cụ sử dụng ma túy và 48 ống hút nhựa.

Ngày 27/5/2020, Đỗ Văn Th ra đầu thú, quá trình làm việc Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản Kết luận giám định số 824/MT-PC09 ngày 08/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy có khối lượng 6,1254 gam loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo tạm giữ:

- 01 điện thoại di động Nokia màu trắng đen gắn sim số 0983xxxxxx.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu đen bạc biển số 61L4-aaaa.

- 01 xe mô tô hiệu Honda màu xanh biển số 61FD-xxxx.

Tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKSPG ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Đỗ Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố của Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đỗ Văn Th từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù đến 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/5/2020.

Đồng thời, Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng như sau: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) hộp nhựa màu đỏ, 01 hộp thiếc màu đỏ, 01 dụng cụ sử dụng ma túy, 02 (hai) cái khò, 01 (một) cân tiểu ly, 01 (một) bịch nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng qua giám định là Methamphetamine khối lượng 6,1254 gam (mẫu vật sau giám định được niêm phong khối lượng 5,8444 gam). Trả lại: 01 (một) bóp da màu đen, 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Văn Th, 01 (một) điện thoại di động Nokia màu trắng đen gắn sim số 0983xxxxxx và 48 (bốn mươi tám) đoạn ống hút nhựa cho Đỗ Văn Th; 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu đen bạc biển số 61L4-aaaa của ông Bô Văn D, sinh năm 1967; nơi cư trú: Ấp C, xã T B, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda màu xanh biển số 61FD-xxxx của bà Phan Thị Kim M, sinh năm 1966; nơi cư trú: Ấp a, xã HH, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đồng ý với tội danh và mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bô Thị Ngọc B không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. HĐXX xét thấy các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn Th khai nhận: Ngày 03/11/2019, Đỗ Văn Th cất giấu 6,1254 gam loại Methamphetamine trong hộp thiếc màu đỏ để ngay cạnh cửa chính chòi lá trong lô cao su của mình tại tổ 2, Ấp B, xã P để sử dụng thì bị lực lượng Công an xã P và Công an huyện Phú Giáo kiểm tra phát hiện thu giữ 01 bịch nylon hàn kín bên trong chứa 6,1254 gam ma túy loại Methamphetamine.

Theo Kết luận giám định số 824/MT-PC09 ngày 08/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy có khối lượng 6,1254 gam loại Methamphetamine.

Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Về nhận thức, bị cáo biết được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo Đỗ Văn Th đã tàng trữ ma túy có trọng lượng 6,1254 gam loại Methamphetamine. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự trị an trong khu vực, ảnh hưởng tiêu cực đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy mà Nhà nước ta đang tiến hành. Ma túy đang là hiểm họa của nhân loại vì nó không những gây ảnh hưởng xấu trực tiếp đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng mà còn làm lây lan nhiều căn bệnh xã hội nguy hiểm, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Ngày 27/5/2020, bị cáo ra đầu thú, nên HĐXX cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 hộp nhựa màu đỏ, 01 hộp thiếc màu đỏ, 01 dụng cụ sử dụng ma túy, 02 cái khò, 01 cân tiểu ly, 01 bịch nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng qua giám định là Methamphetamine khối lượng 6,1254 gam (mẫu vật sau

giám định được niêm phong khối lượng 5,8444 gam) là công cụ và vật cấm lưu hành do Đỗ Văn Th sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 bóp da màu đen, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Văn Th, 01 điện thoại di động Nokia màu trắng đen gắn sim số 0983xxxxxx và 48 đoạn ống hút nhựa Th dùng để uống nước ngọt. Xét thấy các vật chứng này không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho Đỗ Văn Th.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu đen bạc biển số 61L4-aaaa do ông Bò Văn D, sinh năm 1967; nơi cư trú: Ấp C, xã T B, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu. Năm 2015, ông Tòng chết, xe mô tô biển số 61L4-aaaa do bà Bò Thị Ngọc B (con gái ông Tòng) quản lý sử dụng. Bà B đưa xe cho bà Lưu Thị L (mẹ ruột B) nhờ Đỗ Văn Th sửa chữa xe nhưng Th chưa sửa xe xong thì bị Công an kiểm tra và tạm giữ xe. Xét thấy, chiếc xe mô tô biển số 61L4-aaaa không liên quan đến việc phạm tội của Đỗ Văn Th nên ngày 28/7/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho bà Bò Thị Ngọc B nên HĐXX không đặt ra xem xét.

- 01 xe mô tô hiệu Honda màu xanh biển số 61FD-xxxx do bà Trần Kim Ph, sinh năm 1963; nơi cư trú: Ấp Bô Lá, xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu, bà Ph đã cho bà Phan Thị Kim M (em ruột bà Ph) sử dụng. Ngày 03/11/2019, bà M cho ông Nguyễn Thế C (con bà M) mượn xe nhưng không biết ông C sử dụng vào việc vi phạm pháp luật nên ngày 28/7/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho bà Phan Thị Kim M nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các tình tiết khác đối với bị cáo cũng như về xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật nên được HĐXX xem xét chấp nhận.

[7] Đối với ông Nguyễn Thế C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 28/7/2020, Công an huyện Phú Giáo đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với C về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Nghị định số 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đỗ Văn Th vào ngày 03/11/2019 hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đang tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau nên HĐXX không đề cập.

Đối với người tên B ở xã BM, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương có mặt tại chòi lá của Đỗ Văn Th vào ngày 03/11/2019, khi Công an kiểm tra hành chính đã bỏ chạy thoát. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã xác minh tại xã BM, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên B, Công an huyện Phú Giáo đang tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau nên HĐXX không đề cập.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 106, 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Th 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/5/2020.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) hộp nhựa màu đỏ (có chữ DEPOSIT BOX), 01 hộp thiếc màu đỏ (có chữ SENATOR), 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy, 02 (hai) cái khò, 01 (một) cân tiểu ly (đã qua sử dụng), 01 (một) gói mẫu vật sau giám định niêm phong khối lượng 5,8444 gam Methamphetamine (ký hiệu 824/PC09 có dấu đỏ của Công an xã P và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương).

- Trả lại: 01 (một) bốp da màu đen, 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Văn Th (số 280903948 Công an tỉnh Bình Dương cấp ngày 16/12/2003), 01 (một) điện thoại di động Nokia màu trắng đen gắn sim (số imei: 359828/22/310153/7) và 48 (bốn mươi tám) đoạn ống hút nhựa cho Đỗ Văn Th.

(Thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06 tháng 8 năm 2020 giữa Công an huyện Phú Giáo với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo)

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đỗ Văn Th phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND huyện Phú Giáo; (1)
- Công an huyện Phú Giáo; (2)
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; (3)
- Lưu hồ sơ, VP. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Lâm